TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRI TÔN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 23-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN-TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lến

Bà Chế Thị Hồng Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Việt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn tham gia phiên tòa: Bà Néang Ly, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Chế L, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1989; nơi sinh: Huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú và chỗ ở: Ấp An Ninh, xã Lương Phi, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Tứ Ân Hiếu Nghĩa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hiệp và bà Lý Thị Mẫn (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; anh chị em có 06 người, bị cáo là người thứ 06; nhân thân: Ngày 23-11-2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang xử 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 11-10-2013; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22-12-2020, bị Công an huyện Tri Tôn xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", ngày 29-12-2020 đã nộp xong tiền phạt.

Bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hình Văn Ú, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp An Thành, xã Lương Phi, huyện c, tỉnh c, vắng mặt;

- Ông Trương Văn L, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp An Thành, xã v, huyện c, tỉnh f, vắng mặt;

- Ông Trần Tuấn P, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp b, xã c, huyện a, tỉnh r, vắng mặt;

- Bà Chau Thị Kinh Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp A, xã 9, huyện 5, tỉnh 4, vắng mặt;

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Chau Sóc Rây, sinh năm 1975; nơi cư trú: Ấp ri, xã 4, huyện 3, tỉnh 5, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 13-3-2021, lực lượng Công an xã Lương Phi, huyện Tri Tôn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Chế L, Hình Văn u, Huỳnh Văn T, Ngô Thị Th, Nguyễn Thị Th tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, với hình thức lắc tài xỉu tại khu vực vườn xoài của ông Trương Văn Lành, thuộc ấp An Nhơn, xã Lương Phi, huyện Tri Tôn nên tiến hành lập biên bản và thu giữ số tiền tại chiếu bạc là 650.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 67F1-252.04; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 13-3-2021, bị cáo Nguyễn Chế L cùng Hình Văn u, Huỳnh Văn T, Ngô Thị Th, Nguyễn Thị Th tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, với hình thức lắc tài xỉu tại khu vực ấp An Nhơn, xã Lương Phi, huyện Tri Tôn thì bị Công an bắt quả tang, số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 650.000 đồng. Trước đó, ngày 22-12-2020 bị cáo đã bị Công an huyện Tri Tôn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "đánh bạc" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0065200/QĐ-XPHC.

Tại cáo trạng số 16/CT-VKSTT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn truy tố bị cáo Nguyễn Chế L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Chế L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (từ bút lục 100 - 117).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chế L từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo,

thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án, về tội "Đánh bạc"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Tri Tôn trả lại chiếc xe mô tô biển số 67F1-252.04, nhãn hiệu Honda loại Wave alpha, màu đen-bạc cho ông Trần Tuấn Pháp và trả điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng cho bị cáo là hợp pháp.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tri Tôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chế L đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 13-3-2021, bị cáo Nguyễn Chế L đã có hành vi tham gia chơi lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cùng Hình Văn u, Huỳnh Văn T, Ngô Thị Th, Nguyễn Thị Th tại khu vực ấp An Nhơn, xã Lương Phi, huyện Tri Tôn thì bị Công an xã Lương Phi bắt quả tang, số tiền trên chiếu bạc là 650.000 đồng, bị cáo Linh tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván 10.000 đồng. Mặc dù, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng trước đó, ngày 22-12-2020 bị cáo đã bị Công an huyện Tri

Tôn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", tính đến ngày thực hiện hành vi vi phạm lần này thì chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính.

Nên hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Chế L đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm (tội phạm ít nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương và là một trong những nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Chế L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích hưởng lợi. Trước khi phạm tội bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi cùng loại tội, lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn hối cải để rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục vi phạm, điều này chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo chưa cao.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính nuôi cha già tật nguyền, quá tuổi lao động, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án, hiện nay tại địa phương tội phạm đánh bạc dưới nhiều hình thức có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không đáng kể, chỉ tham gia 02 ván mỗi ván chỉ 10.000 đồng, là người lao động chính để nuôi cha già quá tuổi lao động, cơ thể lại bị tật nguyền nên việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là không cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cho bị cáo hưởng án treo cũng đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hiện điều kiện

hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với các đối tượng Hình Văn u, Huỳnh Văn T, Ngô Thị Th, Nguyễn Thị Th đã có hành vi đánh bạc cùng bị cáo Linh với tổng số tiền 650.000 đồng. Xét thấy, số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng và nhân thân các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự, nên Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 67F1-252.04, nhãn hiệu Honda loại Wave alpha, màu đen-bạc thu giữ của ông Trần Tuấn Pháp và điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng thu giữ của bị cáo Linh. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Pháp và trả điện thoại cho bị cáo Linh nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chế L phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chế L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án 23-5-2023.

Giao bị cáo Nguyễn Chế L cho Ủy ban nhân dân xã Lương Phi, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Chế L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh AG;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Sở tư pháp AG;
- THAHS;
- BC;
- ĐS;
- Lưu HS.

Đoàn Văn Hùng